TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM THÀNH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2017/HSST
Ngày: 22/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Ngô Văn Minh;

2/ Bà Nguyễn Thị Quy.

***- Thư ký ghi biên bản phiên toà*:** Ông Đinh Quốc Cường, Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà*:** Bà Bùi Thị Hoa, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2017, tại Nhà văn hóa thôn D, xã P, huyện K, tỉnh Hải Dương, Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 65/2017/HSST ngày 25 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Duy K, sinh năm 1958. Trú tại: Tổ A, phường D, quận L, thành phố Hải Phòng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 5/12; con ông Nguyễn Duy C và bà Trần Thị P (Đều đã chết); vợ: Ngô Thị D.

* Tiền án: Bản án số 51 ngày 29/02/2000, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt Nguyễn Duy K 17 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.(Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/9/2011, chưa chấp hành tiền phạt).

* Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/8/2017, chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi, Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 18/8/2017.

- *Người bị hại:* Nguyễn Thị S, sinh năm 1965;

Địa chỉ: Thôn Q, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương.

(Bị cáo và người bị hại đều có mặt tại phiên tòa).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Duy K bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 17 giờ 20 phút, ngày 16/8/2017, bị cáo Nguyễn Duy K đi bộ trên làn đường xe thô sơ, mô tô Quốc lộ 5, chiều đường Hải Phòng – Hà Nội, khi đi đến địa phận thôn Q, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương, K phát hiện khu vực cánh đồng phía bên trái chiều đường có một con trâu cái, giống trâu Ấn Độ của bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1965 ở thôn Q, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương đang được buộc vào cọc kim loại ở rìa bờ ruộng. Quan sát thấy không có người, K nảy sinh ý định trộm cắp con trâu bán lấy tiền tiêu xài. K đi đến vị trí buộc trâu tháo sợi dây thừng rồi rắt trâu về phía cổng làng, thôn Q, xã K, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. Khoảng 18 giờ cùng ngày, khi K đi đến cổng làng thì bà Bùi Thị S và ông Đoàn Văn H đều là người ở thôn Q, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương phát hiện bắt giữ và báo Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và quản lý con trâu.

Kết luận định giá tài sản số 38/KL - HĐĐG ngày 17/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương kết luận: 01 con trâu cái đang mang thai, giống trâu Ấn Độ, trọng lượng 226 kg trị giá 12.430.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự và vật chứng của vụ án: Xác định con trâu bị cáo K chiếm đoạt là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị S, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương đã trả lại cho bà Sinh, bà Sinh không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo K.

Quá trình điều tra, bị cáo K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Cáo trạng số 69/VKS-HS ngày 24 tháng 10 năm 2017, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Duy K về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Duy K thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt; người bị hại tự nguyện không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo và đề nghị Tòa án xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật; Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên nội dung truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy K phạm tội trộm cắp tài sản.

Về điều luật áp dụng: Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự. Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy K từ 18 đến 21 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 16/8/2017.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự và vật chứng của vụ án: Không phải giải quyết.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Duy K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của người bị hại, người làm chứng tại cơ quan điều tra, vật chứng đã thu được và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 17 giờ 20 phút, ngày 16/8/2017, tại khu vực thôn Q, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương, bị cáo Nguyễn Duy K lợi dụng không có người trông coi đã có hành vi dắt trộm 01 con trâu cái, giống trâu Ấn Độ trị giá 12.430.000 đồng của bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1965 ở thôn Q, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Bị cáo Nguyễn Duy K đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Duy K phạm tội trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Duy K về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, điều kiện nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản giữa ban ngày, thể hiện sự liều lĩnh và coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an và gây hoang mang, bức xúc trong quần chúng nhân dân ở địa phương.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã có tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "*Tái phạm*" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhưng vẫn cần thiết buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền sung quỹ Nhà nước, song xét hoàn cảnh bị cáo không có tài sản, không có việc làm và thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trách nhiệm dân sự và vật chứng của vụ án: Xác định con trâu bị cáo K chiếm đoạt là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị S, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương đã trả lại cho bà S, bà S không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo K nên không đặt ra việc giải quyết.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án. Bị cáo Nguyễn Duy K bị kết luận phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Duy K phạm tội trộm cắp tài sản.

2/ Về điều luật áp dụng: Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự. Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3/ Về hình phạt:

- *Hình phạt chính:* Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy K 18(Mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 16/8/2017.

- *Hình phạt bổ sung:* Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

4/ Về trách nhiệm dân sự và vật chứng của vụ án: Không phải giải quyết.

5/ Về án phí: Bị cáo Nguyễn Duy K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và người bị hại. Báo cho bị cáo và người bị hại biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện kim Thành;
- Công an huyện Kim Thành;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Chi cục THADS huyện Kim Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo; người bị hại;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Văn Trung